

KẾ HOẠCH NHÁNH 4: CÔN TRỪNG
(Thực hiện 1 tuần: từ 10/3-14/3/2025)
Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Hảo

Thứ hai ngày 10 tháng 3 năm 2025

Hoạt động: Khám phá quả trứng (5E)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích yêu cầu

*** Khoa học:**

- Trẻ biết đặc điểm của quả trứng: Tròn, vỏ nhẵn mịn, mỏng, có kích thước to nhỏ khác nhau. Trứng có lòng trắng, lòng đỏ, mùi thơm.

*** Công nghệ:** Trẻ biết sử dụng công cụ, dụng cụ trong quá trình thực hiện: bóc vỏ trứng, nhặt trứng cho vào giỏ.

*** Kỹ thuật:** Trẻ thực hiện các thao tác bóc vỏ trứng khéo léo không bị bóc vào lòng trắng

*** Nghệ thuật:** Trẻ nhận biết cấu tạo, màu sắc hình dạng quả trứng.

*** Toán:** Trẻ nhận biết quả trứng to, trứng nhỏ, dạng tròn, biết đếm số quả trứng.

II. Chuẩn bị

- Những quả trứng gà, vịt, trứng cút

- 3 khay, 4 giỏ trứng, đĩa trứng luộc, đĩa trứng dán, đĩa, đĩa trứng kho tàu , khăn ẩm lau tay.

- Video gà đẻ trứng

III. Tiến hành

1. E1: Thu hút

- Cô và trẻ hát bài “Quả trứng”

- Cô con mình vừa hát bài hát nói về quả gì?

- Vậy các con có biết con vật gì đẻ trứng gà không?

- Cô cho trẻ xem video gà đẻ trứng

- Vậy là chúng mình vừa được xem video con gì đẻ trứng?

- Con gà gì đẻ trứng?
- Cho trẻ đi tìm trứng đem về bàn
- Cho mỗi trẻ cầm 1 quả trứng ngắm nghía khám phá rồi để vào giỏ.

2. E2: Khám phá

- * Cho trẻ khám phá bên ngoài quả trứng gà
- Cô đặt câu hỏi gợi ý để trẻ tìm hiểu:
 - + Cô cầm quả trứng dơ lên và hỏi đây là quả gì?
 - + Quả trứng có dạng hình gì?
 - + Quả trứng có màu gì?
 - + Vỏ trứng như thế nào? Nhẵn hay sần sùi?
- Cô khái quát: Đây chính là quả trứng gà có màu trắng, có dạng hình tròn, vỏ mịn mỏng.
- Ngoài trứng gà thì còn có trứng vịt, trứng cút, trứng đà điểu có kích thước to nhỏ khác nhau. (cô cho trẻ lần lượt quan sát trứng vịt, cút, đà điểu).
- * Cho trẻ khám phá bên trong quả trứng gà sống
- Cô đập quả trứng sống ra cho trẻ quan sát và lần lượt hỏi trẻ về vỏ trứng, lòng trắng, lòng đỏ như thế nào? (3-4 trẻ)
- Vỏ trứng dày hay mỏng?
- Đây là lòng gì của quả trứng?
- Lòng trắng như thế nào?
- Lòng đỏ như thế nào?
- Cô khái quát lại: Bên trong quả trứng gà sống có lòng trắng trong nhầy và lòng đỏ có màu vàng dạng hình tròn. Vì vậy khi cầm quả trứng gà chúng mình cảm chực và cảm nhẹ không bóp mạnh sẽ bị vỡ.
- * Cho trẻ khám phá bên trong quả trứng chín
- Quả trứng gà được luộc chín thì bên trong sẽ như thế nào ?

3. E3: Giải thích

- Cô cho trẻ bóc trứng
- Các con dự định sẽ bóc vỏ trứng như thế nào? bằng gì?
- Con dùng mấy tay để bóc trứng?

- Khi bóc trứng con để vỏ trứng ở đâu?
- Cô khái quát lại: Để bóc được quả trứng chúng mình sẽ thực hiện theo 3 bước.

Bước 1: Đập đập trứng

Bước 2: Bóc vỏ trứng bằng 2 tay

Bước 3: Để vỏ trứng vào rổ giá và để trứng đã bóc vào đĩa các con rửa chưa nào!

4. E4: Áp dụng

- Cô quan sát bao quát trẻ bóc vỏ trứng.
- Cả lớp thực hiện
- + Con đang bóc quả gì đây?
- + Quả trứng gà màu gì?
- + Khi con bóc con thấy vỏ trứng dày hay mỏng, có dễ vỡ không?
- Cho trẻ quan sát xem bên trong quả trứng sau khi được luộc chín.
- Cô cắt đôi quả trứng ra và hỏi trẻ:
- Khi quả trứng gà được luộc chín thì khi bóc bỏ vỏ bên trong trứng như thế nào?
- Khi luộc chín lòng trắng trong sẽ màu gì?
- Chúng mình có muốn nếm thử trứng luộc xem có mùi vị như thế nào nhé!
- Cho trẻ ngồi ăn trứng luộc và hỏi trẻ:
- Các con ăn trứng luộc thấy có mùi vị gì?
- Cô giáo dục trẻ: Trong trứng gà có chứa nhiều chất đạm và canxi vì vậy ăn trứng gà rất tốt cho cơ thể các con phát triển.

5. E5: Đánh giá

- Nhận xét kết quả của các nhóm
- Tiếp tục ôn luyện, củng cố trẻ dựa trên sự đánh giá.
- Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ ba ngày 11 tháng 3 năm 2025

Hoạt động: Gấp quạt giấy

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ biết phối hợp cử động của bàn tay và các ngón tay để trẻ gấp thành chiếc quạt giấy
- Rèn cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay và phát triển cơ tay cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô:

- Nhạc bài hát: Rap IQ
- Giấy, rổ nhựa, bàn

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng vận động các cơ tay như gập tay, mở tay, nắm tay... theo lời bài hát “ Rap IQ”
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

2. HĐ2: Gấp quạt giấy

- Cô đưa chiếc quạt ra và hỏi
 - + Đây là cái gì?
 - + Chiếc quạt này dùng để làm gì?
 - + Chiếc quạt được làm từ vật liệu gì?
 - + Chúng mình hãy cùng quan sát cô làm nhé.
- Cô làm mẫu và phân tích mẫu: Đầu tiên cô đặt tờ giấy xuống, gấp mí giấy ở dưới lên, dùng các ngón tay miết nhẹ giấy cho thẳng. Sau đó lật mặt dưới tờ giấy lên trên, gấp mí giấy thứ hai bằng mí giấy thứ nhất. Lần lượt gấp như vậy cho đến hết tờ giấy. Khi gấp xong cô gấp 2 đầu giấy bằng nhau sao cho trùng khít và vuốt nhẹ. Sau đó cô dùng keo dán 2 mép quạt lại với nhau. Để chiếc quạt đẹp hơn cô dùng những họa tiết để trang trí cho chiếc quạt.
- Trẻ thực hiện

- + Bây giờ chúng mình có muốn làm những chiếc quạt xinh không?
- + Cô cho trẻ về ngồi 3 nhóm để thực hiện
- + Cô chú ý, quan sát và động viên trẻ.

- Cô nhận xét và động viên trẻ

3. HĐ 3: Chuyển quạt

- Cô cho trẻ chia thành 2 tổ cùng nhau chuyển chiếc quạt về chỗ. Đội nào chuyển được nhiều quạt hơn đội đấy chiến thắng.
- Cô kiểm tra kết quả
- Cô động viên và tuyên dương trẻ
- Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ tư ngày 12 tháng 3 năm 2025

Hoạt động: Hát “Con chuồn chuồn”

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ biết tên bài hát tên tác giả, hát đúng giai điệu, lời ca bài “Con chuồn chuồn”
- Rèn kỹ năng hát rõ lời, hát theo nhạc. Phát triển tai nghe và khả năng cảm thụ âm nhạc
- Trẻ ngoan ngoãn lễ phép với người lớn. Biết yêu quý các con côn trùng có lợi.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc không lời bài “Con chuồn chuồn”, “Chị ong nâu và em bé”

III. Tiến hành.

1. HĐ1: Ôn định tổ chức

- Trẻ gân cô chơi giải câu đố:

Con gì?

Bay thấp thì mưa

Bay cao thì nắng

Bay vừa thì dầm.

- Chuồn chuồn thuộc nhóm gì?

- Chuồn chuồn là côn trùng có lợi vì nó dự báo thời tiết cho chúng ta đây . Có bài hát gì nói về con chuồn chuồn không? Đó là bài hát gì?

- cô giới thiệu bài hát “ Con chuồn chuồn” Do chú Đình Lê sáng tác.

2. HĐ2 : Dạy hát “ Con chuồn chuồn”

- Cô hát mẫu lần 1+ nhạc

- Cô hát mẫu lần 2 không nhạc

- Cô vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác

- Cả lớp hát 2 lần(Cô bắt nhịp)

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.

- Hỏi trẻ tên bài hát

- Lớp hát kết hợp dang tay làm các chú chuồn chuồn bay xung quanh lớp

3. HĐ3: TCÂN: “Nghe giai điệu đoán tên bài hát”

- Cô gt luật chơi, cách chơi: Để chơi được trò chơi này cô sẽ chia lớp mình ra làm 2 đội chơi. Cô đã chuẩn bị rất nhiều giai điệu của các bài hát, nhiệm vụ của các con sẽ phải nghe thật tinh, đoán thật nhanh, thật chính xác xem đó là bài hát gì? Kết thúc trò chơi nếu đội nào dành được nhiều lần trả lời đúng hơn đội đó sẽ dành chiến thắng

- Cô nhận xét kết quả

- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần.

4. HĐ4: Hát nghe: “ Chị ong nâu và em bé”

- Cô giới thiệu bài hát “ Chị ong nâu và em bé”do chú Tân Huyền sáng tác.

- Lần 1 cô hát và giảng nội dung: Chú ong chăm chỉ mới sáng sớm mà bay đi tìm nhụy để làm mật ngọt và ong còn nghe lời bố mẹ nữa đây.

- Lần 2 kết hợp minh họa.

- Trẻ hát múa cùng cô.

Kết thúc :Cả lớp hưởng ứng cùng cô vào bài hát đi ra vườn hoa.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ năm ngày 13 tháng 3 năm 2025

Đồng dao: Làng chim
Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, hiểu nội dung bài đồng dao, Trẻ thuộc bài đồng dao.
- Rèn ngôn ngữ to, rõ ràng, mạch lạc cho trẻ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Biết yêu quý các con côn trùng có lợi.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ôn định tổ chức

- Trẻ gần cô và hát bài : Chim vành khuyên
- Vừa rồi chúng mình cùng cô hát bài hát gì?
- Trong bài hát nhắc đến tên những con chim gì?
- Cô giới thiệu bài đồng dao “Làng chim”

2. HĐ2 : Dạy đồng dao “Làng chim”

- Cô đọc bài đồng dao lần 1
 - + Giảng nội dung: Bài đồng dao nói về các con vật như con gà con , con gà trống, con vịt, con chim, con sáo sậu ,con cò cò, con tu hú và cách nhận biết các con vật đó qua môi trường sống hay đặc điểm của chúng
- Cô đọc lần 2 kèm tranh vì tính minh họa
- Cả lớp đọc 2 - 3 lần
- Cô động viên trẻ đọc và sửa sai.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.

3. HĐ3: Đàm thoại

- Cô vừa đọc bài đồng dao gì?

- Trong bài đồng dao nhắc đến tên những con vật gì?
- Hay chạy lon ton là con gì?
- Hay bơi dưới ao là con gì?
- Con bò chao thì như thế nào?
- Tiếng con chim rí thì ra sao?
- Con sáo sậu thì như thế nào?
- Con tu hú thì gọi ai?
- Qua bài đồng dao các con thấy con vật có lợi ích gì đối với đời sống con người?
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và chăm sóc những loài động vật có lợi ích không săn bắn và bắt nhốt những loài chim quý hiếm.
- Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ sáu ngày 14 tháng 3 năm 2025

Hoạt động: Truyện “Đôi bạn tốt” (Điều 16 -Liên hệ)

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên truyện, nắm được nội dung câu truyện và nhân vật trong truyện
- Rèn trẻ trả lời to, rõ ràng, nói đủ câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ chú ý, lắng nghe, tích cực tham gia vào các hoạt động. **Qua câu chuyện giúp trẻ hiểu được mọi người đều có quyền được đối xử công bằng, có quyền được tham gia vào các hoạt động phù hợp và được hỗ trợ khi gặp khó khăn.**

II. Chuẩn bị.

- Tranh minh họa cho nội dung câu chuyện. Nhạc không lời, nhạc bài hát “ Một con vịt”
- Xa bàn, rổ dẹt, truyện kể trên máy tính.

III. Tiến hành.

1. HĐ1: Trò chuyện cùng trẻ

- Cô cho trẻ hát bài: “Một con vịt”

- Các con vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nhắc đến con gì?
- Con vịt thường sống ở đâu?
- Cô dẫn dắt vào câu chuyện: Chúng mình muốn biết Vịt con được mẹ cho đi đâu chơi và điều gì đã xảy ra với Vịt con, bây giờ chúng mình ngồi ngoan lắng nghe cô kể câu chuyện “Đôi bạn tốt” nhé!

2. HD2: Kể chuyện “Đôi bạn tốt”

- Cô kể lần 1 diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Cô tóm tắt chuyện và giảng nội dung.
- Giảng nội dung : Vịt mẹ đi chợ gửi vịt con sang nhà bác gà mái. Gà mái gọi gà con ra chơi với vịt con, gà con rủ vịt con ra vườn chơi. Gà con bới đất tìm giun, vịt con không bới được nên gà con đã đuổi mắng vịt con đi. Có con cáo định xông ra bắt gà con, may nhờ có vịt nên gà con thoát chết. Gà con ân hận và xin lỗi vịt con. Từ đó hai bạn gà, vịt chơi với nhau rất thân
- Hỏi trẻ tên chuyện và kể lần 2 kết hợp với rối.

3. HD3: Đàm thoại:

- + Cô vừa kể xong truyện gì?
- + Trong truyện có những nhân vật nào?
- + Thím vịt đem con sang gửi nhà của ai?
- + Gà và vịt con đã đi đâu?
- + Vì sao vịt con không bới đất tìm giun được?
- + Gà đã nói gì với vịt con?
- + Khi vịt buồn quá bỏ đi thì bạn gà đã gặp chuyện gì?
- + Vịt con đã làm gì để giúp bạn?
- Từ đó Gà con và Vịt con như thế nào với nhau?
- Qua câu chuyện con thích nhân vật nào? Vì sao?

=> Giáo dục trẻ biết yêu thương, giúp đỡ và đoàn kết với nhau. Mỗi bạn đều có khả năng khác nhau. Nhưng chúng ta phải biết đoàn kết, giúp đỡ, chia sẻ khi gặp khó khăn, không bỏ rơi bạn khi tham gia vào các hoạt động, đối xử công bằng với bạn.

- Lần 3 cô cho trẻ xem câu chuyện trên máy vi tính
- Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Phạm Thị Hảo

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:21 07/03/2025
bởi Admin Trường (31313317) – Trường Mầm non Trường Thọ